

V/v điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ
trên BCTC năm 2024 đã soát xét

Tp.HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Ngày 31/12/2024, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành (Công ty) đã có công văn số 507/CNBT-TCHC thực hiện công bố thông tin kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 tại Thông báo số 79/TB-KVIV ngày 11/11/2024 của Kiểm toán nhà nước Khu vực IV.

Số liệu sau khi Kiểm toán nhà nước kết luận có sự thay đổi so với Báo cáo tài chính năm 2023 đã được phát hành và công bố thông tin. Do đó, Công ty thực hiện điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ trên Báo cáo tài chính năm 2024 theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán	Mã số	Tại 31/12/2023 Số kiểm toán VND	Số điều chỉnh hồi tố Tăng (+) Giảm (-) VND	Tại 31/12/2023 Số sau điều chỉnh VND	Ghi chú
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(3.346.086.227)	487.954.499	(2.858.131.728)	(1)
Hàng tồn kho	141	22.221.838.350	1.496.219.522	23.718.057.872	(2)
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	2.736.700.000	815.249.606	3.551.949.606	(3)
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	270.561.291	(71.804.750)	198.756.541	(6)
Tài sản cố định hữu hình	221	184.867.961.201	1.682.972.087	186.550.933.288	(4)
- Nguyên giá	222	448.842.157.683	1.682.972.087	450.525.129.770	(4)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	10.745.600.006	1.007.852.339	11.753.452.345	(6)
Phải trả người lao động	314	11.791.694.236	(915.889.735)	10.875.804.501	(5)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	51.717.742.466	4.318.628.360	56.036.370.826	(6)
- LNST chưa phân phối năm nay	421b	43.644.832.172	4.318.628.360	47.963.460.532	(6)

Chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Mã số	Năm 2023 (Đã kiểm toán) VND	Ảnh hưởng điều chỉnh hồi tố VND	Năm 2023 (Sau điều chỉnh) VND	Ghi chú
Giá vốn hàng bán	11	331.904.597.541	(1.496.219.522)	330.408.378.019	(2)
Chi phí bán hàng	25	90.664.484.000	(1.682.972.087)	88.981.511.913	(4)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	56.058.918.578	(2.219.093.840)	53.839.824.738	(1) (3) (5)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	54.732.020.338	5.398.285.449	60.130.305.787	(6)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	11.087.188.166	1.079.657.089	12.166.845.255	(6)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	43.644.832.172	4.318.628.360	47.963.460.532	(6)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.663	(1.032)	3.631	(7)
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.663	(1.032)	3.631	(7)

Chỉ tiêu trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	Mã số	Năm 2023 (Đã kiểm toán)	Ảnh hưởng điều chỉnh hồi tố	Năm 2023 (Sau điều chỉnh)	Ghi chú
		VND	VND	VND	
Lợi nhuận trước thuế	01	54.732.020.338	5.398.285.449	60.130.305.787	(8)
Các khoản dự phòng	03	694.956.565	(487.954.499)	207.002.066	(8)
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(4.105.531.214)	(1.496.219.522)	(5.601.750.736)	(8)
Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(20.160.257.831)	(1.632.378.283)	(21.792.636.114)	(8)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(573.300.000)	(815.249.606)	(1.388.549.606)	(8)
Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(42.647.888.988)	(966.483.539)	(43.614.372.527)	(8)

Chi tiết nội dung các khoản điều chỉnh hồi tố như sau:

- (1) Điều chỉnh giảm trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi chưa đủ điều kiện trích lập số tiền là 487.954.499 đồng;
- (2) Điều chỉnh tăng chi phí dở dang cuối kỳ cho phù hợp số tiền là 1.496.219.522 đồng;
- (3) Thực hiện phân bổ chi phí công cụ dụng cụ có liên quan đến nhiều kỳ kế toán nhưng đã ghi nhận hết vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2023 với số tiền là 815.249.606 đồng ;
- (4) Điều chỉnh tăng tài sản cố định hữu hình công trình cải tạo đường ống nước đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định nhưng Công ty ghi nhận vào chi phí bán hàng trong năm 2023 với số tiền là 1.682.972.087 đồng;
- (5) Điều chỉnh giảm số dư quỹ tiền lương khoản tiền công cho người lao động đã chi trả và ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 với số tiền là 915.889.735 đồng;
- (6) Điều chỉnh ảnh hưởng tương ứng với các khoản điều chỉnh (1), (2), (3), (4) và (5) nêu trên;
- (7) Điều chỉnh ảnh hưởng tương ứng với các khoản điều chỉnh nêu trên và việc Công ty đã trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận của năm 2023 vào năm 2024 căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 ngày 23/04/2024 (Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2023 đã kiểm toán chưa trừ việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận của năm 2023);
- (8) Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh đã điều chỉnh nên các chỉ tiêu trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được điều chỉnh tương ứng.

Trên đây là giải trình về việc điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ trên Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KTTC, VT



Nguyễn Doãn Hà